

Số: 55 /KH-XC

Quận 4, ngày 15 tháng 9 năm 2021

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Năm học 2021 – 2022

I. Căn cứ xây dựng kế hoạch

Căn cứ Công văn 2345/BGDDĐT- GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3799/BGDDĐT-GDTH ngày 01 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc thực hiện kế hoạch giáo dục đối với lớp 5 đáp ứng yêu cầu Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn số 3969/BGDDĐT-GDTH ngày 10 tháng 9 năm 2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19;

Căn cứ Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 08 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về Ban hành kế hoạch thời gian năm học 2021- 2022 của giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên tại Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 2481/SGDDĐT-GDTH ngày 14 tháng 9 năm 2021 của Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022;

Căn cứ Công văn số 935/GDDĐT-TH ngày 20 tháng 9 năm 2021 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Quận 4 về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục tiểu học năm học 2021-2022.

II. Điều kiện thực hiện chương trình năm học 2021 – 2022

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương

1.1. Thuận lợi

- Trường Tiểu học Xóm Chiếu gồm 2 cơ sở. Cơ sở 1 được xây dựng theo Quyết định số 1330/QĐ-UBND-TH ngày 24 tháng 9 năm đóng trên địa bàn của phường 13. Cơ sở 2 đóng trên địa bàn phường 14. Mặc dù đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, song với sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời, sâu sát của các cấp lãnh đạo, cùng với tinh thần trách nhiệm cao của các cấp, các

ngành, sự đồng lòng, quyết tâm của Nhân dân, tình hình kinh tế - xã hội của phường trong thời gian qua đạt nhiều kết quả quan trọng.

- Được sự quan tâm đầu tư của các cấp lãnh đạo, nhà trường cũng tranh thủ được sự quan tâm, giúp đỡ và ủng hộ trong công tác xã hội hóa giáo dục và phổ cập giáo dục của các ban ngành, đoàn thể, đặc biệt là sự phối hợp giúp đỡ của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

- Sự quan tâm, đầu tư phát triển mạnh về khoa học và công nghệ thông tin và việc khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin vào quản lý, giảng dạy trong ngành giáo dục.

- Cha mẹ học sinh ngày càng quan tâm chu đáo đến việc học tập của con, em và có những tác động tích cực đến chất lượng giáo dục của nhà trường.

1.2. Thách thức

- Trường Tiểu học Xóm Chiếu nằm trên địa bàn khu dân cư lao động, một số cha mẹ học sinh chưa có sự quan tâm đúng mức đến việc học tập của học sinh, chưa phối hợp cùng nhà trường trong việc giáo dục học sinh.

- Một số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, không sống cùng ba mẹ mà sống cùng ông bà, chưa mạnh dạn tự tin, tích cực trong học tập và hay nghỉ học.

- Trường có 2 cơ sở nên việc tổ chức các hoạt động chung trong nhà trường còn hạn chế.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2021 – 2022

2.1. Đặc điểm học sinh của trường

Khối	Số lớp	Học sinh		Sĩ số BQ HS/lớp	Số HS bán trú	Tỷ lệ học 2 buổi/ngày	HS khuyết tật
		T.số	Nữ				
Một	4	138	64	34,5		100%	0
Hai	5	168	72	33,6		100%	0
Ba	4	151	62	38		100%	1
Bốn	5	205	100	41		100%	4
Năm	4	139	72	34,8		100%	3
CỘNG	22	801	367	36,4		100%	8

Như vậy, 100% học sinh của trường được học 2 buổi/ngày là điều kiện thuận lợi để trường tổ chức các hoạt động giáo dục đáp ứng yêu cầu của Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Đa số học sinh của trường chăm ngoan, tích cực trong các hoạt động học tập, rèn luyện và vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống. Các em có ý thức tự phục vụ, giữ gìn vệ sinh cá nhân, vệ sinh môi trường.

Tuy nhiên, tỷ lệ học sinh/lớp chưa đồng đều, có một số lớp có tỷ lệ học sinh cao hơn nhiều so với quy định (trung bình là 43 em/lớp) gây khó khăn cho giáo viên trong việc vận dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học tích cực, dạy học cá thể hóa, ảnh hưởng không nhỏ đến hiệu quả giảng dạy theo yêu cầu đổi giáo dục hiện nay. Trường còn nhiều gia đình học sinh thuộc diện khó khăn về kinh tế, một bộ phận cha mẹ học sinh lo mưu sinh hoặc còn hạn chế về trình độ văn hóa, chưa tích cực phối hợp với nhà trường trong công tác giáo dục.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

TT	Thành phần	Giáo viên		Đảng viên	Trình độ					
					Hợp đồng làm việc	Hợp đồng lao động	Trình độ chuyên môn			
		T.số	Nữ				Sau ĐH	ĐH	CĐ	TrH
a. Tổng CBQL:		2	2	2	2	0	1	1	0	0
1	Hiệu trưởng	1	1	1	1		1			
2	P.Hiệu trưởng	1	1	1	1			1		
b. Tổng giáo viên:		31	23	12	28	2	1	24	5	1
1	Nhiều môn	23	19	11	23	0	1	20	4	
2	Tiếng Anh	4	3	1	2	2		4		
3	Thể dục	1			1			1		
4	Nhạc	1	1					1		
5	GVCTPC	1			1					1
6	Tin học	1			1				1	
c. Tổng nhân viên:		13	8		7	6			2	2
1	Thư viện	1	1		1					1
2	Kế toán	1	1			1			1	

3	V.thư -Thủ quỹ	1	1		1					1
5	Bảo vệ	5			3	2				
6	Phục vụ	4	4		2	2				
7	Y tế	1	1			1			1	
TỔNG CỘNG		46	33	14	37	8	2	25	7	3

Đội ngũ cán bộ quản lý của trường nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có năng lực chuyên môn và có khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý. Đa số giáo viên tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp, kỹ thuật dạy học. Đội ngũ giáo viên của trường lớn tuổi nên có nhiều kinh nghiệm, yêu nghề, mến trẻ. Tuy nhiên, trường hiện còn 05 giáo viên chưa đạt trình độ đào tạo đại học và một số giáo viên còn chậm về năng lực ứng dụng công nghệ thông tin. Ngoài ra, trường thiếu 03 giáo viên bộ môn (tiếng Anh, Mĩ thuật và Giáo dục thể chất).

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

* Cơ sở 1:

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng Tiếng Anh	Số phòng Vi tính	Số phòng khác	Diện tích sân chơi	Diện tích phòng học
2851m ²	20	0	1	13	849m ²	860m ²

Thiết bị dạy học:

- Tivi tương tác: 5
- Bảng tương tác: 6
- Máy chiếu: 1
- Tivi: 2

* Cơ sở 2:

Diện tích trường	Số phòng học	Số phòng Tiếng Anh	Số phòng Vi tính	Số phòng khác	Diện tích sân chơi	Diện tích phòng học
351 m ²	06	0	0	01	60 m ²	210 m ²

Thiết bị dạy học:

- Bảng tương tác: 2

- Tivi: 1

Cơ sở vật chất của nhà trường về cơ bản đảm bảo cho việc tổ chức các hoạt động giáo dục, dạy học; môi trường xanh, sạch, an toàn để học sinh học tập, rèn luyện đạt hiệu quả.

Tuy nhiên, trường không có khu bếp, nhà ăn, phòng nghỉ riêng cho học sinh bán trú nên một số hoạt động giáo dục kỹ năng khi tổ chức công tác bán trú còn hạn chế. Để tổ chức ăn trưa cho học sinh đăng ký bán trú, những năm qua, trường đã thực hiện phối hợp với công ty cung cấp suất ăn công nghiệp Nguyễn Dương để cung cấp suất ăn cho học sinh, tổ chức ăn trưa, nghỉ trưa tại phòng học.

III. Mục tiêu giáo dục năm học 2021 - 2022

1. Mục tiêu chung

1.1. Năm học 2021 – 2022 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: vừa tích cực thực hiện các giải pháp phòng chống dịch Covid-19 đang diễn biến phức tạp; Nhà trường căn cứ các hướng dẫn của Phòng GDĐT xây dựng kế hoạch dạy học bảo đảm hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) cấp tiểu học phù hợp với diễn biến tình hình dịch bệnh xảy ra tại địa phương. Tiếp tục triển khai CTGDPT 2018 cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo (CTGDPT 2018) đối với lớp 1 và 2; thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc hội, Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

1.2. Chăm lo xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; rà soát, sắp xếp lại đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo theo Luật giáo dục 2019, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp; thực hiện xây dựng kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng để có đủ giáo viên, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học theo chương trình giáo dục phổ thông (CT GDPT), chú trọng chuẩn bị đội ngũ giáo viên dạy lớp 3 trong năm học 2022-2023 nhất là bố trí đủ giáo viên dạy học các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; đảm bảo 100% giáo viên dạy học lớp 3 được bồi dưỡng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (Bộ GDĐT).

1.3. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định, phấn đấu bảo đảm học sinh tiểu học được học 2 buổi/ngày theo yêu cầu của CT GDPT 2018 theo lộ trình, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

1.4. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

1.5. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19 đối với cấp tiểu học; chuẩn bị tốt các điều kiện để triển khai thực hiện các hoạt động dạy học năm học 2021-2022 trong điều kiện diễn biến dịch Covid-19 phức tạp; chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của cơ sở giáo dục và điều kiện thực tế của người học; tổ chức xây dựng kho học liệu điện tử phù hợp để sẵn sàng cho việc tổ chức dạy học trực tuyến, dạy học qua truyền hình trong điều kiện dịch diễn biến phức tạp phải thực hiện giãn cách xã hội để đảm bảo thực hiện theo phương châm “tạm dừng đến trường, không dừng học” của Ngành Giáo dục.

1.6. Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22/12/2017 của Thủ tướng chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025; triển khai thực hiện các đề án của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh: “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế giai đoạn 2021 - 2030”; Đề án “Giáo dục thông minh và học tập suốt đời tại Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 – 2030”.

1.7. Tăng cường nền nếp, kỷ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các cơ sở giáo dục tiểu học. Nâng cao đạo đức nhà giáo. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương, đơn vị.

2. Chỉ tiêu cụ thể

	Nội dung	Chỉ tiêu NH 2021-2022	Ghi chú
Chỉ tiêu chung của nhà trường	- Trẻ 6 tuổi vào học lớp 1.	100%	
	- Học sinh được học 2 buổi/ngày.	100%	
	- Học sinh từ 6 tuổi được học tiếng Anh.	100%	

	- Duy trì và đảm bảo chất lượng phổ cập Giáo dục tiểu học.	100%	
	- Học sinh có phẩm chất, năng lực đạt trở lên.	100%	
	- Học sinh hoàn thành chương trình lớp học (Không tính học sinh kiểm tra lại, học sinh khuyết tật học hòa nhập - có hồ sơ, có giấy chứng nhận).	$\geq 99\%$	
	- Học sinh hoàn thành chương trình tiểu học.	100%	
	- Duy trì sĩ số.	100%	
	- Hiệu suất đào tạo.	$> 98\%$	
Chất lượng giáo dục	- Các môn học và hoạt động giáo dục: Tính trung bình các môn học	+ Hoàn thành: $\geq 99\%$ + Chưa hoàn thành: 1%	
	- Về năng lực.	Đạt: 100%	
	- Về phẩm chất.	Đạt: 100%	
	Các phong trào hoạt động ngoại khóa.	- Có học sinh đạt giải phong trào.	
Chất lượng đội ngũ giáo viên	- Giáo viên dạy giỏi cấp trường.	50%	
	- Giáo viên dạy giỏi cấp Quận.	Không tổ chức	
	- Giáo viên dạy giỏi cấp TP.	Không tổ chức	
	- GVCN giỏi cấp trường.	50%	
	- GVCN giỏi cấp Quận.	02	
	- GVCN giỏi cấp TP.	01	
Danh hiệu thi đua cá nhân	- LĐTT	$\geq 90\%$	
	- CSTĐ cơ sở	5	
Đăng kí danh hiệu thi đua cuối năm	- Chi bộ	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
	- Công đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	
	- Chi đoàn	Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ	

	- Liên đội	Liên đội xuất sắc	
--	------------	-------------------	--

IV. Tổ chức các môn học và hoạt động giáo dục trong năm học

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục

TT	Hoạt động giáo dục	Số tiết lớp 1			Số tiết lớp 2			Số tiết lớp 3			Số tiết lớp 4			Số tiết lớp 5		
		Tổng	HKI	HK II	Tổn g	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKII	Tổng	HKI	HKI I
1. Môn học bắt buộc																
1	Tiếng Việt	420	216	204	350	180	170	280	144	136	280	144	136	280	144	136
2	Toán	105	54	51	175	90	85	175	90	85	175	90	85	175	90	85
3	Đạo đức	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17	35	18	17
4	Tự nhiên và xã hội	70	36	34	70	36	34	70	36	34						
5	Giáo dục thể chất	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
6	Nghệ thuật (Âm nhạc, Mỹ thuật)	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34	70	36	34
7	Hoạt động trải nghiệm (SHTT)	105	54	51	105	54	51	70	36	34	70	36	34	70	36	34
8	Thủ công							35	18	17						
9	Kĩ thuật										35	18	17	35	18	17
10	Lịch sử Địa Lí										70	36	34	70	36	34
11	Khoa học										70	36	34	70	36	34
12	Ngoại ngữ 1 (TATC và TADA)							280	144	136	210	108	102	210	108	102
2. Môn học tự chọn																
12	Tiếng Anh (Tự chọn)	280	144	136	280	144	136	/	/	/	/	/	/	/	/	/
13	Tin học							70	36	34	70	36	34	70	36	34
3. Hoạt động củng cố, tăng cường																
14	Làm quen Tin học	35	18	17	35	18	17									
15	Tăng cường Tiếng Việt							35	18	17	35	18	17	35	18	17
16	Tăng cường Toán							35	18	17	35	18	17	35	18	17
Tổng		1190	612	578	1190	612	578	1225	630	595	1225	630	595	1225	630	595

*** Chú thích:**

Môn học	Lớp 1	Lớp 2	Lớp 3	Lớp 4	Lớp 5
Tiếng Việt	12 tiết/tuần	10 tiết/tuần	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần
Toán	3 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần	5 tiết/tuần
Ngoại ngữ 1 (TATC)	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần	8 tiết/tuần	6 tiết/tuần	6 tiết/tuần
Đạo đức	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần
Tự nhiên và xã hội	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	/	/
Thủ công	/	/	1 tiết/tuần	/	/
Kĩ thuật	/	/	/	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần
Lịch sử và Địa lý	/	/	/	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Khoa học	/	/	/	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Tin học và Công nghệ	1 tiết/tuần	1 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Giáo dục thể chất	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
Nghệ thuật	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần

Hoạt động trải nghiệm(SHTT)	3 tiết/tuần	3 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần	2 tiết/tuần
-----------------------------	-------------	-------------	-------------	-------------	-------------

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học:

Tháng	Chủ điểm	Nội dung trọng tâm	Hình thức tổ chức	Người thực hiện	Lực lượng cùng tham gia
Tháng 9	Truyền thống nhà trường	- Tổ chức sinh hoạt chủ điểm ngày 2/9. - Tổ chức Khai giảng và phát động chủ đề năm học 2021 - 2022. - Học nội quy và nhiệm vụ năm học mới. - Giới thiệu truyền thống của trường cho HS. - Tổ chức Vui hội trăng rằm. - Giáo dục học sinh thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy - Phát động phong trào Vở sạch chữ đẹp. - Tuyên truyền và thực hiện tốt ATGT. - Thành lập đội Sao Đỏ, đội tự quản...	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên
Tháng 10	Chăm ngoan – Học giỏi	- Tiếp tục ổn định nề nếp, nội quy trường lớp. - Phát động phong trào xây dựng tủ sách lớp em. - Phát động các phong trào như: Người tốt việc tốt; đôi bạn cùng tiến. - Hướng dẫn học sinh bài thể dục giữa giờ. - Tổ chức chào mừng 20/10	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp Hoạt động ngoài trời	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên

		- Phát động phong trào Kế hoạch nhỏ (đợt 1) - Tổ chức giải Thể thao học sinh - Tham quan ngoại khóa			
Tháng 11	Tôn sư trọng đạo	- Giới thiệu truyền thống ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11. - Duy trì các phong trào học tốt; giữ vở sạch, rèn chữ viết đẹp; đôi bạn học tốt. - Tổ chức các hoạt động sáng tạo: làm thiệp, cắm hoa, vẽ tranh, văn nghệ - Kể chuyện theo sách	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên
Tháng 12	Uống nước nhớ nguồn	- Tổ chức cho HS khối 4; 5 thăm viếng tượng đài Liệt sĩ phường 18, Bến Nhà Rồng - Tổ chức thi kể chuyện về các anh hùng dân tộc, giáo dục học sinh lịch sử địa phương - Tham gia Ngày hội đọc sách	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên
Tháng 1 + 2	Ngày Tết quê em	- Tổ chức cho HS tìm hiểu “Phong tục ngày Tết quê em” - Ngày hội sẻ chia chăm lo Tết cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn - Sinh hoạt chủ điểm chào mừng ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam 03/2	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên
Tháng	Tiến	- Sinh hoạt chủ điểm	Sinh hoạt	Tổng phụ	Giáo viên

3	bước lên đoàn	chào mừng ngày Quốc tế Phụ nữ 8/3, Ngày thành lập Đoàn TNCS 26/3 - Hoạt động tham quan ngoại khóa - Tổ chức Kết nạp đội viên cho Nhi đồng lớp 3	dưới cờ, Sinh hoạt lớp Hoạt động ngoài trời	trách Đội Bí thư Chi đoàn	chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên
Tháng 4	Hòa bình và hữu nghị	- Hoạt động: Lễ Giỗ Tổ Hùng Vương – hoạt động sân khấu hóa - Tổ chức văn nghệ ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước và mừng ngày đất nước hoàn toàn giải phóng. Giao lưu với các cô, chú cựu chiến binh.	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên
Tháng 5	Bác Hồ kính yêu	- Hoạt động: giới thiệu ngôi trường Tiểu học của em. - Sinh hoạt Ngày sinh Bác Hồ.	Sinh hoạt dưới cờ, Sinh hoạt lớp	Tổng phụ trách Đội Bí thư Chi đoàn	Giáo viên chủ nhiệm các lớp Lực lượng đoàn viên

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường

STT	Nội dung	Hoạt động	Đối tượng/quy mô	Thời gian	Địa điểm
1	Tổ chức ăn, nghỉ tại trường	Ăn trưa và nghỉ trưa	450 học sinh	10 giờ 45 đến 13 giờ 30	Phòng học
2	Câu lạc bộ STEM Robotic	Lắp ráp và vận hành mô hình	Học sinh các khối lớp	Thứ sáu hàng tuần (từ 16 giờ 45 đến 17 giờ 45)	Phòng học
3	Câu lạc bộ Kỹ năng sống	Giáo dục kỹ năng sống	Học sinh các khối lớp	Khối 1,2: Thứ sáu	Phòng học

				16 giờ đến 16 giờ 35 Khối 3,4,5: sau giờ học buổi chiều	
--	--	--	--	--	--

3. Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục đối với các điểm trường

Trường Tiểu học Xóm Chiêu ngoài điểm trường chính (cơ sở 1) còn có 1 điểm trường phụ (cơ sở 2) tọa lạc tại 576/129 Đoàn Văn Bơ, Phường 14, Quận 4. Cơ sở 2 có 06 phòng học. Năm học 2021 – 2022, nhà trường bố trí 05 lớp học tại cơ sở 2 gồm 03 lớp 2 (2/3, 2/4, 2/5) và 02 lớp 4 (4/4, 4/5); 01 phòng trống dùng làm chỗ nghỉ trưa cho học sinh bán trú. Về cơ sở vật chất, các phòng học được trang bị đầy đủ các đồ dùng dạy học cần thiết, có 02 bảng tương tác hỗ trợ cho việc dạy học tiếng Anh. Cơ sở 2 có bố trí một tủ sách mini trên hành lang lầu 1 phục vụ cho việc đọc sách của các em học sinh trong giờ ra chơi. Mọi hoạt động giảng dạy, học tập, sinh hoạt đều thực hiện theo kế hoạch giáo dục chung của toàn trường.

4. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2021-2022 và kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục

Thực hiện Quyết định số 2999/QĐ-UBND ngày 18 tháng 8 năm 2021 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2021-2022 cụ thể đối với giáo dục tiểu học:

- Ngày họp phụ huynh trực tuyến đầu năm: ngày 04/9/2021 đối với khối lớp 1 và 06/9/2021 đối với khối lớp 2,3,4,5

- Ngày khai giảng: ngày 05/9/2021

- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2021 đến ngày 21/01/2022 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 24/01/2022 đến ngày 28/5/2022 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Ngày bế giảng năm học: Từ ngày 29/5/2022 đến 31/5/2022

- Xét công nhận hoàn thành chương trình tiểu học: trước ngày 30/6/2022.

Tại trường Tiểu học Xóm Chiếu thời gian thực hiện chương trình năm học 2021 – 2022 cụ thể như sau:

4.1. Giai đoạn học sinh tạm ngừng đến trường

- Giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học cụ thể; thực hiện clip ghi hình dạy học qua Internet cho học sinh từng tuần; gửi link bài giảng từng tuần đến cha mẹ học sinh; thực hiện dạy trực tuyến theo thời khóa biểu.

- Thời khóa biểu được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các môn học, phân bổ hợp lý về thời lượng dạy học trong tiết học/buổi học; thời điểm tổ chức học trong ngày và trong tuần phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh, không gây áp lực đối với học sinh; ưu tiên dạy học môn Tiếng Việt và môn Toán, đảm bảo giúp học sinh hình thành kỹ năng đọc, viết, nói, nghe, kỹ năng tính toán và các kỹ năng cơ bản cần thiết ban đầu theo quy định; thực hiện sắp xếp các chủ đề học tập, sử dụng kho học liệu điện tử, kèm theo các bộ sách giáo khoa để xác định các nội dung có thể tổ chức dạy học trực tuyến.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục theo công văn số 3969/BGDĐT-GDTH, ngày 10/9/2021 của Bộ GD&ĐT về việc hướng dẫn thực hiện CTGDPT cấp tiểu học năm học 2021-2022 ứng phó với dịch Covid-19. Chỉ đạo giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với đối tượng học sinh và điều kiện thực tiễn của từng lớp, chia yêu cầu cần đạt thành nhiều “chặng”, cân nhắc giảm yêu cầu cần đạt, đặc biệt ở những trường hợp học sinh gặp khó khăn trong việc tham gia học tập qua môi trường Internet, nhất là giai đoạn đầu năm học; điều chỉnh theo hướng kéo giãn nội dung, phân phối thời lượng hợp lý cho giai đoạn làm quen, nhất là khi dạy học âm chữ, học vần mới; giảm thời lượng luyện tập tổng hợp; điều chỉnh, phân phối thời lượng hợp lý cho từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động, phù hợp với hình thức học qua môi trường Internet.

- Khi tổ chức giảng dạy trực tuyến, nhà trường bố trí, sắp xếp thời lượng dạy học tương tác trực tiếp giữa giáo viên với học sinh, không gây quá tải đối với học sinh; mức độ giảng dạy, kiểm tra, đánh giá đối với học sinh chỉ ở mức: nhận biết, thông hiểu. Khi tình hình dịch đã được kiểm soát tốt, học sinh trở lại trường, nhà trường tiếp tục tổ chức ôn tập các kiến thức trọng tâm trong học kỳ 1. Đồng thời tận dụng khoảng thời gian “dạy học trực tiếp” để giảng dạy các kiến thức trọng tâm trong học kỳ 2 cho học sinh.

- Bộ phận chuyên môn và GVCN cập nhật thường xuyên tình hình học tập của học sinh từng ngày, từng tuần để có biện pháp hỗ trợ học sinh kịp thời.

- Từ ngày 06 tháng 9 năm 2021 đến ngày 17 tháng 9 năm 2021 lúc 8 giờ 30 phút đến 9 giờ 15 phút, GVCN ổn định nề nếp lớp và hướng dẫn củng cố kiến thức.

- Từ ngày 20 tháng 9 năm 2021 đến ngày 22 tháng 01 năm 2021: dạy – học trực tuyến theo lịch (18 tuần thực học).

4.2. Giai đoạn học sinh đến trường

4.2.1. Đối với khối lớp 1

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*** Lớp Tiếng Anh Tự chọn:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTN	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	2	Đạo đức	GDTC	Tiếng Việt	Tiếng Việt	GDTC
	3	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Toán	Tiếng Việt
	4	Tiếng Việt	Tiếng Việt	HĐTN	TNXH	Tiếng Việt
Chiều	5	Nghệ thuật (ÂN)	TNXH	Nghệ thuật (MT)	Tiếng Việt	HĐTN
	6	LT Tiếng Việt	LT Tiếng Việt	LT Tiếng Việt	Tiếng Anh T2	LT Toán
	7	Tiếng Anh T1	LT Toán	LT Toán	LT Tiếng Việt	Kỹ năng sống

*** Lớp Tiếng Anh Tăng cường:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh T6	Tiếng Việt
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt
	3	Tiếng Việt	Tiếng Anh T2	Tiếng Anh T4	Nghệ thuật(ÂN)	Nghệ thuật(MT)
	4	Tiếng Việt	Tiếng Anh T3	Tiếng Anh T5	TNXH	GDTC
Chiều	5	Tiếng Anh T1	Toán	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Việt
	6	GDTC	TNXH	Toán	Tiếng Việt	HĐTN
	7	LT Toán	HĐTN	LT Tiếng Việt	Tự học	Kỹ năng sống

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 1
(Đính kèm phụ lục Kế hoạch dạy học của Khối 1)

4.2.2. Đối với khối lớp 2

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*** Lớp Tiếng Anh Tự chọn:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Tiếng Anh T1	Tiếng Việt
	3	Tiếng Việt	Toán	TNXH	Tiếng Việt	Nghệ thuật (MT)
	4	Tiếng Việt	TNXH	Toán	Tiếng Việt	Toán
Chiều	5	Toán	GDTC	Nghệ thuật (ÂN)	GDTC	Tiếng Anh T2
	6	LT Toán	LT Toán	HĐTN	LTTiếng Việt	HĐTN
	7	LTTiếng Việt	LTTiếng Việt	LTTiếng Việt	LT Toán	Kỹ năng sống

*** Lớp Tiếng Anh Tăng cường:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTN	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Toán	Tiếng Việt
	2	Đạo đức	Tiếng Việt	Tiếng Việt	Nghệ thuật (ÂN)	Tiếng Việt
	3	Tiếng Việt	Toán	TNXH	Tiếng Việt	Toán
	4	Tiếng Việt	GDTC	Toán	Tiếng Việt	GDTC
Chiều	5	Tiếng Anh T1	Tiếng Anh T3	Nghệ thuật (MT)	TNXH	LTTiếng Việt

	6	Tiếng Anh T2	Tiếng Anh T4	Tiếng Anh T5	LT Toán	HĐTN
	7	Toán	HĐTN	Tiếng Anh T6	LTTiếng Việt	Kỹ năng sống

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 2
(Đính kèm phụ lục Kế hoạch dạy học của Khối 2)

4.2.3. Đối với khối lớp 3

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*** Lớp Tiếng Anh Đề án:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTT	Chính tả	Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn
	2	Tập đọc	Toán	Toán	Tập viết	Thủ công
	3	Tập đọc - (KC)	Tin học	Thể dục	Toán	Toán
	4	Tiếng Anh T1	Luyện từ và Câu	TNXH	Tin học	LTTiếng Việt
Chiều	5	Đạo đức	Âm nhạc	Mĩ thuật	Tiếng Anh T3	Thể dục
	6	Toán	LTTiếng Việt	LTTiếng Việt	Tiếng AnhT4	Tự học
	7	TNXH	LT Toán	Tiếng Anh T2	LT Toán	HĐTT

*** Lớp Tiếng Anh Tăng cường:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTT	Tiếng Anh T1	Tiếng Anh T3	Thể dục	Toán
	2	Đạo đức	Tiếng Anh T2	Tiếng Anh T4	Tin học	Thủ công

	3	Tập đọc	Chính tả	Tập đọc	Chính tả	Tập làm văn
	4	Tập đọc – (KC)	Toán	Toán	Toán	LTTiếng Việt
Chiều	5	Toán	Luyện từ và Câu	Tập viết	Mĩ thuật	Tiếng Anh T7
	6	TNXH	Âm nhạc	TNXH	Tiếng Anh T5	Tiếng Anh T8
	7	Tin học	LT Toán	Thể dục	Tiếng Anh T6	HĐTT

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 3
(Đính kèm phụ lục Kế hoạch dạy học của Khối 3)

4.2.4. Đối với khối lớp 4

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*** Lớp Tiếng Anh Đề án:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTT	Chính tả	Tập đọc	Tiếng Anh T3	Tập làm văn
	2	Đạo đức	Toán	Toán	Tiếng Anh T4	Địa lý
	3	Thể dục	Luyện từ và Câu	Mĩ thuật	Luyện từ và Câu	Toán
	4	Tập đọc	Âm nhạc	Tập làm văn	Toán	Kể chuyện
Chiều	5	Toán	Lịch sử	Khoa học	Tin học	LTTiếng Việt
	6	Khoa học	LTTiếng Việt	Thể dục	Tin học	Tự học
	7	Tiếng Anh T1	Tiếng Anh T2	LT Toán	Kĩ thuật	HĐTT

*** Lớp Tiếng Anh Tăng cường:**

THỜI GIAN	Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
-----------	-------	-------	-------	-------	-------

Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTT	Tiếng Anh T1	Tiếng Anh T3	Luyện từ và Câu	Tập làm văn
	2	Đạo đức	Tiếng Anh T2	Tiếng Anh T4	Toán	Toán
	3	Thể dục	Chính tả	Tập đọc	Tiếng Anh T5	Kể chuyện
	4	Tập đọc	Toán	Toán	Tiếng Anh T6	Khoa học
Chiều	5	Toán	Luyện từ và Câu	Tập làm văn	Thể dục	Tiếng Anh T7
	6	Kĩ thuật	Khoa học	Tin học	Âm nhạc	Tiếng Anh T8
	7	Mĩ thuật	Tin học	Lịch sử	Địa lý	HĐTT

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 4
(Đính kèm phụ lục Kế hoạch dạy học của Khối 4)

4.2.5. Đối với khối lớp 5

a. Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần trong năm học.

*** Lớp Tiếng Anh Đề án:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTT	Chính tả	Tập đọc	Luyện từ và Câu	Tập làm văn
	2	Đạo đức	Toán	Địa lý	Toán	Toán
	3	Tập đọc	Thể dục	Toán	Tiếng Anh T3	Khoa học
	4	Tin học	Luyện từ và Câu	Tin học	Tiếng Anh T4	Kể chuyện
Chiều	5	Toán	Khoa học	Tập làm văn	Lịch sử	LT Toán
	6	LTTiếng Việt	Mĩ thuật	LTTiếng Việt	Kĩ thuật	Tự học
	7	Âm nhạc	Tiếng Anh	Tiếng Anh	Thể dục *	HĐTT

			T1	T2		
--	--	--	----	----	--	--

*** Lớp Tiếng Anh Tăng cường:**

THỜI GIAN		Thứ 2	Thứ 3	Thứ 4	Thứ 5	Thứ 6
Buổi	Tiết học					
Sáng	1	Chào cờ - HĐTT	Âm nhạc	Tin học	Luyện từ và Câu	Tập làm văn
	2	Tin học	Chính tả	Tập đọc	Toán	Toán
	3	Đạo đức	Toán	Toán	Thể dục	Khoa học
	4	Tập đọc	Luyện từ và Câu	Tập làm văn	Lịch sử	Thể dục
Chiều	5	Tiếng Anh T1	Mĩ thuật	Tiếng Anh T5	Khoa học	Tiếng Anh T7
	6	Tiếng Anh T2	Tiếng Anh T3	Tiếng Anh T6	Kĩ thuật	Tiếng Anh T8
	7	Toán	Tiếng Anh T4	Địa lý	Kể chuyện	HĐTT

b. Kế hoạch dạy học các môn học, hoạt động giáo dục khối lớp 5
(Đính kèm phụ lục Kế hoạch dạy học của Khối 5)

V. Giải pháp thực hiện

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

- Năm học 2021-2022, nhà trường tiếp tục tổ chức rà soát thiết bị dạy học, đặc biệt là thiết bị dạy học ở khối lớp 3 để triển khai thực hiện CT GDPT 2018 trong năm học tiếp theo. Đầu tư mua sắm đủ các thiết bị dạy học tối thiểu theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Phối hợp với Công ty Sách thiết bị trường học để cung ứng sách giáo khoa, thiết bị, đồ dùng học tập cho học sinh. Đảm bảo 100% giáo viên có đủ sách giáo khoa, sách giáo viên, tài liệu tham khảo và các thiết bị dạy học phục vụ cho công tác giảng dạy; 100% học sinh có đầy đủ sách giáo khoa, đồ dùng học tập.

- Khuyến khích phong trào tự làm đồ dùng dạy học trong đội ngũ giáo viên nhà trường: tổ chức Hội thi “Giáo viên tự làm đồ dùng dạy học”; tổ chức triển lãm giới thiệu các đồ dùng dạy học được giáo viên sáng tạo và sử dụng hiệu quả. Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tham gia tốt ngày hội Khoa học và sáng tạo của ngành và Quận 4.

- Từng bước hiện đại hóa các thiết bị dạy học, tăng số phòng học có máy chiếu, tivi tương tác để giáo viên khai thác học liệu điện tử, nâng cao hiệu quả dạy học.

- Đẩy mạnh hoạt động xã hội hóa giáo dục vận động các mạnh thường quân hỗ trợ thiết bị học tập trực tuyến tạo điều kiện cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn được tham gia học tập trong thời gian ứng phó với dịch Covid 19.

2. Thực hiện công tác đội ngũ (số lượng, chất lượng, trình độ đào tạo, chuẩn nghề nghiệp, ...)

- Làm tốt công tác tuyên truyền, giáo dục về tác phong, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

- Thực hiện nghiêm túc Quyết định số 1299/QĐ-TTg ngày 03/10/2018 của TT Chính phủ về phê duyệt Đề án “Xây dựng văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2018-2025”, Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định quy tắc ứng xử trong cơ sở GD MN, cơ sở GD PT, cơ sở GDTX. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; Triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động: “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”: “Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo”; Phấn đấu “Mỗi giờ lên lớp là một bước tiến trong giảng dạy, mỗi ngày đến trường có một đổi mới trong công việc”.

- Bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thực hiện tốt chương trình GDPT 2018. Chỉ đạo công tác tự học, tự bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tiếp tục rà soát, đánh giá giáo viên Theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học quy định tại Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo, trên cơ sở đó xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực để đáp ứng theo chuẩn.

- Tổ chức rà soát, tổng hợp và xây dựng kế hoạch theo lộ trình để tổ chức đào tạo, bồi dưỡng GV tiểu học đạt chuẩn trình độ theo quy các định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ quy định lộ trình thực hiện nâng trình độ chuẩn được đào tạo của GV mầm non, tiểu học, trung học cơ sở.

- Thường xuyên tổ chức các hội thi Giáo viên dạy giỏi, Giáo viên chủ nhiệm giỏi, Hội thi sáng tạo làm đồ dùng dạy học, thiết kế giáo án điện tử để tạo môi trường học tập, trao đổi và phát huy năng lực chuyên môn cho giáo viên.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn

- Tổ chuyên môn hoạt động theo Điều lệ trường tiểu học. Các tổ khối sinh hoạt chuyên môn định kỳ 2 lần/ tháng (vào chiều thứ sáu). Ban Giám hiệu luân phiên tham gia họp cùng các tổ khối để kịp thời điều chỉnh, xây dựng cho các hoạt động dạy và học của tổ khối. Nghiêm túc thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo công văn số 1315/BGDĐT - GDTH ngày 16/4/2020 của Bộ

Giáo dục và Đào tạo và công văn 1338 /GDĐT – TH của Sở Giáo dục và Đào tạo TPHCM về hướng dẫn sinh hoạt chuyên môn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

- Giao quyền chủ động cho tổ trưởng trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn. Đẩy mạnh đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn ở các nội dung: tập trung giải quyết các vấn đề học là chính, dựa trên phân tích hoạt động học của học sinh, bàn bạc biện pháp giải quyết các vấn đề nảy sinh trong quá trình giảng dạy thực tế nhằm giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập; thống nhất nội dung giảng dạy ở buổi học thứ hai; thống nhất các nội dung điều chỉnh chương trình giảng dạy; xây dựng kế hoạch phụ đạo, giúp đỡ học sinh yếu kém. Linh động không gian sinh hoạt chuyên môn trong các buổi dự giờ đồng nghiệp, qua dự chuyên đề, thao giảng để góp ý, xây dựng nhằm nâng cao hiệu quả dạy học. Phân công các thành viên trong tổ luân phiên thực hiện triển khai ở một số nội dung phù hợp với khả năng và tùy thuộc vào tính chất công việc.

- Cán bộ quản lý triển khai các văn bản cho tổ khối trưởng. Bộ phận Thư viện cung cấp các tài liệu, tạp chí giáo dục để các tổ khối trưởng có đủ căn cứ sinh hoạt tổ chuyên môn trong tháng.

- Hoạt động giúp đỡ giáo viên mới: Phân công giáo viên giỏi, nòng cốt, có kinh nghiệm giúp đỡ giáo viên mới được chuyển khối. Xây dựng kế hoạch cụ thể, có biên bản làm việc giữa Ban giám hiệu, giáo viên hướng dẫn và các giáo viên mới chuyển khối.

- Dự giờ, thăm lớp: Việc dự giờ, thăm lớp được thực hiện với tất cả giáo viên trong nhà trường. Việc dự giờ, thăm lớp nhằm mục đích giúp đỡ, trao đổi, để nâng cao chất lượng giảng dạy cho giáo viên, không nhằm mục đích đánh giá, xếp loại tiết dạy ngoại trừ trường hợp thực hiện đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

4. Đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh

4.1. Đổi mới phương pháp dạy học; Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống

*** Giai đoạn dạy – học trực tuyến:**

- Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp điều kiện thực tế của nhà trường trước tình hình dịch bệnh Covid-19 diễn biến phức tạp; đảm bảo giáo viên được hướng dẫn sử dụng phần mềm, có các kỹ năng cần thiết khi tổ chức dạy học trực tuyến, đảm bảo an toàn học tập trên không gian mạng.

- Xây dựng kế hoạch kết hợp nội dung học tập trên truyền hình và nội dung dạy học trên môi trường Internet để nâng cao chất lượng dạy học. Bộ phận chuyên môn hướng dẫn giáo viên xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với đối tượng học sinh, cân nhắc kéo giãn thời lượng, nội dung bài

học, giảm yêu cầu cần đạt ở giai đoạn đầu năm và chia thành nhiều “chặng” tiếp theo; xây dựng nội dung học tập theo từng chủ đề, từng bài học, từng hoạt động phù hợp với hình thức học qua môi trường Internet.

- Từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; sắp xếp, điều chỉnh nội dung dạy học theo các chủ đề học tập phù hợp với đối tượng học sinh; không cắt xén giờ học mà tập trung vào đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh thông qua các trò chơi học tập, các ứng dụng hỗ trợ dạy học trực tuyến nhằm thu hút học sinh tham gia; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

*** Giai đoạn dạy – học trực tiếp:**

- Khuyến khích giáo viên tổ chức tiết học ngoài trời ở các loại bài có nội dung phù hợp để thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Tổ chức cho giáo viên các khối lớp 3, 4, 5 dự giờ các tiết dạy ở lớp 1, 2 theo CTGDPT 2018 để hiểu sâu sắc chương trình, nắm được những điểm mới, chuẩn bị cho việc áp dụng chương trình ở các lớp trên.

- Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất HS, phát huy tính chủ động, tích cực và sáng tạo của HS; chú trọng dạy học phân hoá, dạy học cá thể, dạy học theo dự án, dạy học ngoài trời, ngoại khóa, dạy học bằng phương pháp trải nghiệm; Phát huy vai trò tích cực của HS trong việc chủ động sưu tầm thông tin để nâng cao chất lượng học tập và giúp cho HS có điều kiện tự quản trong hoạt động nhóm (tổ, lớp). Tổ chức các giờ học cho HS tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện. Vận dụng linh hoạt, kết hợp nhuần nhuyễn các phương pháp giáo dục với mục đích hình thành, phát triển năng lực HS. GV phải cải tiến không ngừng phương pháp dạy học và giúp HS cải tiến phương pháp học.

- Mạnh dạn đổi mới và chú trọng việc tổ chức các hoạt động giáo dục, sưu tầm, tìm tòi kiến thức và sử dụng các tài liệu lịch sử, địa lý địa phương một cách hiệu quả. Đổi mới vận dụng các phương pháp dạy học tích cực trong các môn học nhất là trong việc giảng dạy lịch sử, địa lý địa phương.

- Tiếp tục tổ chức, chia sẻ kinh nghiệm về đổi mới phương pháp dạy học theo hướng phát huy phẩm chất, năng lực của HS. Tiếp tục tổ chức, vận dụng hiệu quả các chuyên đề đã được triển khai.

- Chỉ đạo giáo viên thực hiện dạy học gắn kết giữa lý thuyết với thực hành; vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của HS; lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách; giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục pháp luật; giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em; bình đẳng giới; phòng chống tai nạn thương tích; phòng chống HIV/AIDS,... vào các môn học nói chung và các môn cụ thể như: Tiếng Việt, Đạo đức, Lịch sử - Địa lý, Khoa học.

- Tổ chức các hoạt động, mô hình giáo dục sáng tạo. Đẩy mạnh việc HS nghiên cứu các ứng dụng trong đời sống thực tiễn thông qua các dự án nhỏ và vừa, phù hợp lứa tuổi để đưa vào thực tế cuộc sống và trải nghiệm.

- Tăng cường đầu tư xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho HS, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học. Tiếp tục triển khai nhân rộng mô hình “Thư viện thân thiện” phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường.

- Phối hợp chặt chẽ với các tổ chức Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh để giáo dục đạo đức cho HS một cách thiết thực, hiệu quả.

4.2. Tiếp tục thực hiện đổi mới đánh giá HS tiểu học

- Thực hiện đánh giá HS lớp 1, 2 theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 4/9/2020; Đánh giá học sinh theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 và Thông tư số 22/2016/TT-BGDĐT ngày 22/9/2016 sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định đánh giá học sinh tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 30/2014/TT-BGDĐT ngày 28/8/2014 của Bộ trưởng Bộ GDĐT đối với các lớp 3, 4, 5.

- Tăng cường việc đánh giá thường xuyên (lời nói, nhận xét ở vở, sản phẩm của học sinh; thông tin trao đổi với cha mẹ học sinh bằng các hình thức phù hợp) để có biện pháp giúp đỡ, động viên học sinh trong quá trình học tập, rèn luyện và phát triển năng lực, phẩm chất nhằm hỗ trợ, điều chỉnh kịp thời, thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh theo mục tiêu giáo dục tiểu học. Tổ chức cho học sinh tự đánh giá và đánh giá lẫn nhau sau các tiết học.

- Tiếp tục tuyên truyền nội dung về đánh giá học sinh Tiểu học đến CMHS, nâng cao vai trò của CMHS trong việc cùng với nhà trường nhận xét đánh giá HS.

- Bộ phận chuyên môn tổ chức tập huấn, triển khai cụ thể những nội dung giáo viên chưa nắm vững hoặc thực hiện chưa tốt, còn sai sót, chưa hiệu quả về đánh giá HS để có kế hoạch tư vấn, hỗ trợ thêm.

- Chỉ đạo các tổ khối trưởng theo dõi, giúp đỡ giáo viên mới ra trường nắm vững cách nhận xét, đánh giá HS lớp 1, 2 theo Thông tư số 27 và lớp 3, 4, 5 theo Thông tư 22, tránh biểu hiện so sánh giữa các HS, chê trách HS trong lớp học.

- Chỉ đạo giáo viên xây dựng ma trận đề đảm bảo các mức độ theo quy định, tập trung đánh giá năng lực của HS, để nâng cao chất lượng ra đề kiểm tra định kỳ.

- Thực hiện bàn giao chất lượng giáo dục cuối năm học một cách nghiêm túc, kiên quyết không để HS “ngồi nhầm lớp”; thực hiện khen thưởng HS thực chất, đúng quy định

- Tiếp tục phát huy việc thực hiện công thông tin điện tử, khuyến khích giáo viên sử dụng để giảm nhẹ sức lao động và dành thời gian tập trung cho hoạt động chuyên môn. Khi sử dụng công thông tin điện tử cần linh hoạt, tránh máy móc trong việc nhận xét, quá lệ thuộc vào các câu nhận xét có sẵn.

5. Nâng cao chất lượng dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả việc dạy học Ngoại ngữ (tiếng Anh) và Tin học, chuẩn bị đầy đủ điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, phát triển đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, đảm bảo được tập huấn, bồi dưỡng theo quy định của Bộ GDĐT, từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học môn Tin học, tiếng Anh theo CTGDPT 2018 là môn học bắt buộc từ năm học 2022-2023 từ lớp 3, trong đó thực hiện các giải pháp phù hợp đảm bảo tất cả học sinh đều được học môn Tin học - Công nghệ và tiếng Anh.

5.1. Dạy học tiếng Anh

- Tiếp tục thực hiện Quyết định số 2769/QĐ-UBND ngày 29 tháng 6 năm 2019 triển khai Đề án dạy học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 2080/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2019-2025.

- Đảm bảo thực hiện dạy đủ 4 kỹ năng nghe-nói-đọc-viết cho học sinh, trong đó tập trung phát triển 2 kỹ năng nghe - nói, nhất là đối với học sinh lớp 1. Đa dạng hình thức dạy và học tiếng Anh, tạo môi trường ngôn ngữ thuận lợi, tạo cơ hội để học sinh được thể hiện khả năng nói tiếng Anh.

- Đẩy mạnh tổ chức hoạt động “Open house” trong môn tiếng Anh và các môn học khác. Tăng cường công tác quản lý, dự giờ, hoạt động “đồng giảng”, việc thực hiện ghi sổ đầu bài đối với giáo viên bản ngữ.

- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất trong việc dạy học tiếng Anh. Triển khai thực việc dạy học Toán và Khoa học bằng tiếng Anh cho các lớp TATC khối 1 và 2 với 8 tiết/tuần với giáo viên bản ngữ, phần mềm học Toán, Khoa (2 tiết/tuần).

- Đảm bảo học sinh các lớp 3,4,5 tiếp tục học Đề án tiếng Anh với 4 tiết/tuần theo chương trình tiếng Anh tiểu học. Riêng các lớp 1,2 đều áp dụng thực hiện giảng dạy TATC 6 tiết/tuần, lớp tiếng Anh Tự chọn 2 tiết/tuần.

Các loại hình tiếng Anh gồm:

Loại hình	Lớp 1		Lớp 2		Lớp 3		Lớp 4		Lớp 5		Tổng cộng	
	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS	Lớp	HS
TATC (6 tiết)	2	68	2	80							4	148
TATC (8 tiết)					2	72	3	118	1	41	6	231
Tự chọn (2 tiết)	2	70	3	88							5	158
Đề án (4 tiết)					2	79	2	87	3	98	7	264
Cộng	4	138	5	168	4	151	5	205	4	139	22	801

- Phối hợp với các đối tác, trung tâm trong việc dạy tiếng Anh như sau
 - + Trung tâm ngoại ngữ liên lục địa ICLC: Phần mềm học Toán – Khoa và giáo viên bản ngữ.
 - + Gela và Gems: Giáo viên bản ngữ.
- Yêu cầu các trung tâm thực hiện nghiêm túc về hồ sơ giáo viên bản ngữ đầy đủ theo quy định của Sở Giáo dục và Đào tạo. Tăng cường dự giờ, kiểm tra việc giảng dạy của giáo viên bản ngữ.
- Kinh phí thực hiện trên tinh thần tự nguyện và sự thỏa thuận giữa nhà trường với CMHS.
 - + Tiếng Anh bản ngữ (1 tiết/tuần) : 110.000 đồng/tháng.
 - + Tiếng Anh bản ngữ (2 tiết/tuần) : 220.000 đồng/tháng.
 - + GV bản ngữ dạy Toán, Khoa học (2 tiết/tuần): 400.000 đồng/tháng đến 500.000 đồng/tháng.
- Tuyên truyền trong cha mẹ học sinh khuyến khích cho con em tham gia các kỳ thi lấy chứng chỉ tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế của Viện khảo thí Hoa Kỳ ETS (Toefl Primary) và hội đồng khảo thí Đại học Cambridge (Starters, Movers, Flyers).
- Vận động tài trợ trang bị 02 tivi tương tác cho 02 lớp 1 học TATC. Tổ chức cho giáo viên tiếng Anh phối hợp với giáo viên chủ nhiệm thực hiện việc trang trí lớp theo hướng dẫn.
- Thay đổi môi trường học tập tiếng Anh bản ngữ như: học tại sân trường, học trải nghiệm ngoài nhà trường.
- Tiếp tục tổ chức các hoạt động dạy học theo dự án, theo trạm, hoạt động đọc và kể chuyện, quản lí lớp học bằng hò, vè; đẩy mạnh các hoạt động giảng dạy tiếng Anh qua các môn học khác.
- Tổ chuyên môn tiếng Anh tổ chức, hướng dẫn tạo sân chơi cho học sinh tham gia các hội thi tiếng Anh do các cấp tổ chức.
- Khuyến khích mỗi học kì, học sinh phải đọc được ít nhất 02 quyển truyện đọc bằng Tiếng Anh theo trình độ lứa tuổi của học sinh dưới sự hướng dẫn của giáo viên.
- Nâng cao chất lượng soạn giảng giáo án trước khi lên lớp kể cả giáo viên bản ngữ. Thực hiện sổ đầu bài ghi nhận xét sau mỗi tiết dạy giữa giáo viên tiếng Anh và giáo viên bản ngữ.
- Phân công giáo viên phụ trách giảng dạy theo khối lớp tiếp cận và thực hiện việc thiết kế đề kiểm tra tiếng Anh theo chuẩn Quốc tế và chỉ đạo của ngành.
- Trong học kì, tổ chức mời cha mẹ học sinh đến tham dự tiết học tiếng Anh và các môn học khác.

- Trường hiện có 02 giáo viên biên chế và thuê ngoài thêm 02 giáo viên để giảng dạy.

5.2. Dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học

- Xây dựng kế hoạch chiến lược và kế hoạch từng năm để triển khai thực hiện đề án Đề án “Nâng cao năng lực, kỹ năng ứng dụng Tin học cho học sinh phổ thông Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng chuẩn quốc tế, giai đoạn 2021-2030”; tổ chức dạy học tin học ở tiểu học theo hướng dẫn tại công văn số 2057/SGDĐT-GDTH về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp tiểu học.

- Thực hiện theo công văn số 2057/SGDĐT-GDTH ngày 15/7/2021 của Sở GD&ĐT Thành phố Hồ Chí Minh về hướng dẫn tổ chức dạy học tin học theo chuẩn quốc tế kể từ năm học 2021-2022 đối với cấp Tiểu học.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện dạy học môn Tin học với thời 2 tiết/ tuần ở lớp 3, 4, 5. Đẩy mạnh các hoạt động giáo dục có nội dung Tin học - CNTT dưới hình thức các câu lạc bộ để HS được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, sử dụng sáng tạo; đáp ứng sở thích, nhu cầu, phát hiện và bồi dưỡng phát triển năng lực tin học, tư duy khoa học máy tính, hình thành và nuôi dưỡng đam mê khoa học, công nghệ cho HS.

- Bảo trì, sửa chữa 40 bộ máy tính cho phòng học vi tính trong nhà trường; cập nhật, nâng cấp hệ điều hành, các phiên bản ứng dụng ở phòng máy, nhằm tạo sự đồng bộ việc học tập tin học tại trường và tại nhà của học sinh, theo kịp sự phát triển của CNTT và truyền thông.

- Chỉ đạo giáo viên Tin học dạy học và đánh giá kỹ năng tin học theo chuẩn quốc tế IC3 Spark thay cho chương trình tin học tự chọn hiện hành trên cơ sở tự nguyện của người học.

- Lập kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho GV Tin học từng bước được chuẩn hóa để tổ chức dạy học Tin học – Công nghệ theo CT GDPT 2018 từ năm học 2022-2023.

- Tăng cường vận động, khuyến khích HS tham gia cuộc thi Tin học trên Internet, Hội thi Tài năng tin học, IC3 Spark trên tinh thần tự nguyện của HS.

6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và tăng cường dạy tiếng Việt cho trẻ em dân tộc thiểu số; Phụ đạo bồi dưỡng học sinh

6.1. Đối với trẻ khuyết tật, trẻ có hoàn cảnh khó khăn, HS dân tộc thiểu số.

*** Đối với trẻ khuyết tật**

- Tiếp tục thực hiện Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật.

- Tăng cường tuyên truyền trong đội ngũ CBQL, GV về vấn đề giáo dục hòa nhập. HS học hòa nhập được học tập và đánh giá theo kế hoạch giáo dục cá nhân; tùy theo dạng tật, mức độ khuyết tật mà HS được miễn một phần, một số nội dung, một số môn học với mục tiêu giúp HS khuyết tật được tương tác cùng bạn bè, các em hòa nhập và yêu cuộc sống.

- Tiếp tục chỉ đạo cho GV lập và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục cá nhân, tổ chức việc dạy học, giáo dục cho các HS khuyết tật học hòa nhập; lựa chọn, sắp xếp GV có nhiều kinh nghiệm, biết xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với nhu cầu và khả năng của HS khuyết tật.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách đối với GV trực tiếp giảng dạy HS khuyết tật theo phương thức giáo dục hòa nhập.

*** Đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn**

- Thực hiện Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT ngày 19/12/2009 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định giáo dục hòa nhập cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn. Tổ chức các lớp học linh hoạt cho trẻ em lang thang, cơ nhỡ theo kế hoạch dạy học và thời khoá biểu được điều chỉnh phù hợp với đối tượng HS và điều kiện của đơn vị.

- Nội dung học tập cần tập trung vào các môn Tiếng Việt, Toán nhằm rèn kĩ năng đọc, viết và tính toán cho HS. Căn cứ số lượng trẻ có thể tổ chức thành các lớp cùng trình độ hoặc các lớp ghép không quá hai trình độ. Đánh giá và xếp loại HS có hoàn cảnh khó khăn cần căn cứ vào mức độ đạt được so với nội dung và yêu cầu đã được điều chỉnh theo quy định tại Thông tư số 39/2009/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT.

*** Đối với HS dân tộc thiểu số**

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch triển khai Đề án “Tăng cường tiếng Việt cho trẻ em mầm non, HS tiểu học vùng dân tộc thiểu số giai đoạn 2016-2020, định hướng đến 2025” theo Quyết định số 1008/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ.

- Chỉ đạo thực hiện hiệu quả các giải pháp nâng cao chất lượng dạy học tiếng Việt cho HS dân tộc thiểu số đảm bảo cho HS đạt chuẩn năng lực tiếng Việt của mỗi khối lớp và của cấp học. Xây dựng môi trường giao tiếp tiếng Việt cho HS qua các hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục.

- Bảo đảm cho HS dân tộc thiểu số được hưởng chế độ miễn giảm học phí và các chế độ khác theo quy định.

6.2. Phụ đạo, bồi dưỡng học sinh

- Thực hiện tốt công tác tuyên truyền giúp giáo viên nhận thức rõ vai trò nhiệm vụ của người giáo viên trong công tác giảng dạy nói chung và công tác bồi dưỡng, phụ đạo học sinh nói riêng.

- Triển khai kịp thời các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về công tác chuyên môn. Thực hiện công tác quản lí dạy học và kiểm tra đánh giá kết quả học tập của HS theo chuẩn kiến thức kỹ năng, đảm bảo các yêu cầu cần đạt. Tổ chức bồi dưỡng HS năng khiếu, phụ đạo HS còn hạn chế về học tập.

- Bộ phận chuyên môn hướng dẫn giáo viên lập Kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo HS ở từng tháng; có nội dung bồi dưỡng, phụ đạo cụ thể. Kiểm tra và đôn đốc giáo viên thực hiện tốt kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo.

- Chỉ đạo GVCN theo dõi sự tiến bộ của học sinh, tăng cường việc chấm sửa bài cho các em, có nhật xét cụ thể, rõ ràng khi chấm bài để đánh giá được mức tiến bộ của từng HS.

- Đổi mới phương pháp giảng dạy cho phù hợp với sức tiếp thu của HS như: dạy học theo hướng cá thể hoá, sử dụng phương tiện trực quan, tổ chức các trò chơi, thi đua học tập,... gây sự chú ý và lưu ý kỹ năng thực hành luyện tập cho HS.

- Cùng cố những kiến thức cơ bản môn Toán và Tiếng Việt thường xuyên trong từng tiết học, tiết ôn tập hoặc giờ tự học có sự hướng dẫn của GV; tăng cường luyện tập, thực hành. Tăng cường việc kiểm tra thường xuyên, bồi dưỡng và phụ đạo HS.

- Thường xuyên liên hệ với CMHS của những HS chậm tiến bộ để phối hợp các biện pháp phụ đạo cho các em ở nhà cũng như ở trường.

- Tổ chức cho giáo viên trao đổi kinh nghiệm việc bồi dưỡng và phụ đạo HS trong buổi họp chuyên môn tổ khối.

- Bộ phận chuyên môn thường xuyên theo dõi, kiểm tra kết quả học tập của HS qua các đợt kiểm tra và việc thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, phụ đạo của các lớp.

7. Chỉ đạo dạy và học 2 buổi/ngày

- Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày với 35 tiết/tuần; kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học; thời khóa biểu cần được sắp xếp một cách khoa học, đảm bảo tỷ lệ hợp lý giữa các nội dung dạy học và hoạt động giáo dục, phân bổ hợp lý về thời lượng, thời điểm trong ngày học và tuần học phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh tiểu học.

- Đảm bảo điều kiện cơ sở vật chất, đội ngũ GV để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với lớp 1, 2.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt câu lạc bộ để HS vui chơi, giải trí sau giờ học chính thức trong ngày theo nhu cầu của HS, chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục, duy trì loại hình dạy 2 buổi/ ngày đạt hiệu quả cao:

+ Sắp xếp thời khóa biểu khoa học - sư phạm, phù hợp với tâm sinh lý HS, đảm bảo không quá 7 tiết/ ngày.

+ Thời gian vào tiết đầu tiên của buổi sáng không sớm hơn 7 giờ 30 phút;

+ Thời gian ra chơi mỗi buổi học (kể cả thời gian tập thể dục) không ít hơn 30 phút;

+ GVCN hướng dẫn HS thói quen chuẩn bị bài, sách vở theo thời khóa biểu.

- Bộ phận chuyên môn và GVCN trên cơ sở kế hoạch dạy 2 buổi/ngày của trường chủ động xây dựng kế hoạch dạy học 02 buổi/ngày của lớp đảm bảo các yêu cầu: HS được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành yêu cầu học tập trên lớp, không giao bài tập về nhà, cụ thể:

+ *Buổi học thứ nhất*: Dạy theo kế hoạch giáo dục và thực hiện chương trình sách tài liệu quy định cho từng lớp; bám sát chuẩn kiến thức kỹ năng và yêu cầu cần đạt cho từng môn học.

+ *Buổi học thứ hai*: Tập trung vào các nội dung: thực hành kiến thức đã học và tổ chức cho HS tham gia các hoạt động thực tế tại địa phương; giúp đỡ HS chậm tiến bộ vươn lên hoàn thành yêu cầu học tập, bồi dưỡng HS có năng khiếu môn Toán, Tiếng Việt, Âm nhạc, Mỹ thuật, Thể dục. Dạy học các môn học bắt buộc, các môn học tự chọn được quy định trong chương trình kết hợp dạy rèn kỹ năng sống cho HS; tổ chức cho HS tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, CLB, hoạt động ngoại khóa.

8. Đẩy mạnh giáo dục STEM và kỹ năng sống trong nhà trường:

8.1. Tổ chức dạy học STEM

- Nhà trường thỏa thuận cùng phụ huynh trong việc tổ chức cho học sinh được học STEM. Các chủ đề của STEM là các nội dung đơn giản, thiết bị, phương tiện thực hiện gọn nhẹ, thời gian thực hiện không dài và nội dung có thể là một phần bài học nhằm góp phần hình thành hoặc củng cố kỹ năng thiết yếu cho học sinh. Các chủ đề của STEM gắn với các bài dạy trên lớp.

- Tổ chức dạy học STEM đối với các khối lớp, phối hợp cùng Trung tâm Edison Stem Academy tạo lập môi trường học tập, phòng không gian sáng chế có các thiết bị phục vụ học tập, rèn luyện kỹ năng sáng chế, Robotics, khoa học máy tính, lắp ráp hình học, lập trình Robot codey. Học sinh tham gia tiết học với thời lượng 1 tiết/tuần dưới hình thức câu lạc bộ ngoại khóa.

8.2. Tổ chức dạy học Kỹ năng sống

- Nhà trường thỏa thuận cùng phụ huynh trong việc tổ chức cho tất cả học sinh được học tiết kỹ năng sống. Nội dung chương trình được xây dựng, thiết kế phù hợp với từng độ tuổi học sinh.

- Phối hợp cùng Trung tâm giáo dục Kỹ năng sống Rồng Việt để tổ chức giáo dục kỹ năng sống 1 tiết/tuần nhằm trang bị cho học sinh những kiến thức, giá trị, thái độ và kỹ năng phù hợp, trên cơ sở đó hình thành cho học sinh những hành vi, thói quen lành mạnh tích cực, trong các mối quan hệ, các tình huống và hoạt động hàng ngày; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức, kỹ năng vào giải quyết các vấn đề thực tiễn góp phần hình thành, phát triển năng lực học sinh.

- Nhà trường phối hợp với trung tâm giảng dạy kỹ năng sống tổ chức báo cáo chuyên đề 2 lần/năm cho học sinh toàn trường tham gia với nhiều chủ đề gần gũi và thiết thực trong cuộc sống hàng ngày của học sinh.

9. Công tác chính trị tư tưởng

- Tham gia học tập nghiêm túc, đầy đủ các lớp bồi dưỡng chính trị do ngành và các cấp tổ chức. Thông qua các hoạt động giáo dục trong nhà trường nâng cao nhận thức chính trị, lập trường tư tưởng và kiến thức pháp luật cho

CB-GV-NV. Chấp hành tốt các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, nhất là về Luật Giáo dục, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Điều lệ trường Tiểu học.

- Xây dựng đội ngũ CB-GV-NV đoàn kết, nhất trí, có ý thức tổ chức kỷ luật, có lòng tự trọng, hết lòng vì HS thân yêu.

- Giáo viên thường xuyên rèn luyện và nâng cao đạo đức người thầy. Thực hiện tốt phong trào “Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm”, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua: Thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Thực hiện tốt cuộc vận động “Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo” và “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”.

- CB-GV-NV thống nhất và thực hiện tốt quy tắc ứng xử văn hóa nhà trường.

- Giáo dục HS chăm ngoan, lễ phép, tự giác thực hiện các quy định của nhà trường, tích cực tham gia hoạt động xã hội từ thiện, hoạt động đoàn thể, thực hiện tốt chủ đề năm học.

- Tổ chức các hoạt động kỷ niệm các ngày lễ lớn trong CB-GV-NV và HS nhằm giáo dục tinh thần yêu nước, uống nước nhớ nguồn. Chỉ đạo tổ chức có chất lượng các buổi sinh hoạt ngoại khóa, các ngày lễ kỷ niệm, các tiết sinh hoạt chào cờ đầu tuần, các giờ sinh hoạt lớp, sinh hoạt Đội. Thực hiện bảng tin Liên đội, Chi đoàn, Công đoàn.

10. Công tác đảm bảo an toàn, an ninh trường học

- Tổ chức tuyên truyền, triển khai thực hiện và kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết công tác an toàn trường học thường xuyên, theo kế hoạch.

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn và phối hợp với các ban, ngành để khắc phục những hạn chế hoặc tăng cường điều kiện đảm bảo an toàn trường học.

- Công tác PCCC: Thường xuyên kiểm tra hạn sử dụng các bình chữa cháy; có phương án diễn tập, thoát hiểm an toàn cho HS trong các tình huống khẩn cấp; thường xuyên kiểm tra về cơ sở vật chất, các điều kiện đảm bảo an toàn cho HS khi tham gia các hoạt động tại trường;

- Công tác bán trú: Ổn định và nâng cao chất lượng hoạt động bán trú, đảm bảo tốt an toàn vệ sinh thực phẩm

- Y tế học đường: Tổ chức khám sức khỏe cho HS khi HS quay trở lại trường sau khi tình hình dịch bệnh được kiểm soát, cập nhật sổ theo dõi sức khỏe các em qua mỗi năm, thông báo kịp thời đến CMHS; Thực hiện tốt việc tuyên truyền phòng chống bệnh dịch thường xuyên theo kế hoạch; Hệ thống nước lọc cho HS đảm bảo vệ sinh. Phối hợp với các bộ phận kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm bếp ăn, căn tin định kỳ, đột xuất.

- Công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19:

- + Xây dựng kế hoạch, ban hành quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng chống dịch, Tổ an toàn phòng chống dịch và các phương án đảm bảo an toàn trong công tác phòng chống dịch.

- + Thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; đáp ứng đầy đủ các yêu cầu về công tác phòng dịch.

+ Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học để khắc phục, ứng phó với tác động của dịch Covid-19. Chủ động có các phương án, kịch bản cụ thể để tổ chức dạy học phù hợp với tình hình dịch bệnh và khả năng đáp ứng của trường và điều kiện thực tế của người học.

11. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học và xã hội hóa giáo dục

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ GDĐT về đổi mới và phát triển giáo dục tới đội ngũ nhà giáo, tới CMHS và cộng đồng xã hội; tuyên truyền nâng cao nhận thức về xã hội hóa giáo dục.

- Xây dựng mối quan hệ với các cấp lãnh đạo chính quyền địa phương – nơi trường trú đóng, mối quan hệ với Ban đại diện CMHS, gia đình và HS để tranh thủ sự chỉ đạo, giúp đỡ.

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch cụ thể, lựa chọn các công việc phục vụ trực tiếp cho HS để CMHS thuận lợi trong việc tài trợ nhà trường.

- Công khai những kết quả nhà trường đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan báo, đài địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Tăng cường đưa tin, bài viết về các hoạt động lên trang web của trường, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến của tổ, trường để lan tỏa, khích lệ các thầy cô giáo, HS phấn đấu, vươn lên.

12. Công tác đoàn thể

12.1. Chi bộ

- Tích cực tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền về công tác giáo dục để cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương tạo điều kiện và cùng phối hợp chăm lo, giáo dục HS.

- Chi bộ thực hiện việc tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, đến từng đảng viên, giáo viên nhân viên trong nhà trường dưới nhiều hình thức như: tổ chức mời báo cáo viên, Bí thư-Hiệu trưởng tuyên truyền trong các buổi họp chi bộ, họp hội đồng sư phạm, bảng tin, trang Web của nhà trường.

- Chi bộ lãnh đạo thực hiện có hiệu quả công tác Đảng, công tác chuyên môn trong nhà trường. Chi bộ xây dựng Nghị quyết, chương trình hành động cụ thể, phù hợp với thực tế của trường, lãnh đạo toàn thể cán bộ, Đảng viên, đoàn thể và quần chúng thực hiện thắng lợi Nghị quyết của chi bộ.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát chặt chẽ bảo đảm chế độ làm việc theo quy chế dân chủ của hệ thống chính trị. Đẩy mạnh tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt Đảng, nâng cao sức chiến đấu của chi bộ và đảng viên.

- Tiếp tục quan tâm về nhân sự và cơ cấu tổ chức đối với các chức vụ chủ chốt trong nhà trường. Xây dựng đội ngũ kế thừa, chú ý lớp giáo viên trẻ, chuẩn hoá cán bộ, tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ chính trị và chuyên môn nghiệp vụ.

12.2. Công đoàn

- Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, chính quyền phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn để động viên công đoàn viên tích cực tham gia các phong trào thi đua, phong trào từ thiện, quyên góp ủng hộ đồng bào lũ lụt, chăm lo đến HS có hoàn cảnh khó khăn,... do các cấp tổ chức.

- Lãnh đạo chính quyền và BCH Công đoàn chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho công đoàn viên.

- Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động công đoàn viên sinh để có kế hoạch.

- Ban chấp hành Công đoàn cùng các tổ trưởng theo dõi, giúp đỡ các công đoàn viên có chí hướng phấn đấu, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao để giới thiệu nguồn cho Đảng.

- Công đoàn chỉ đạo Ban Thanh tra Nhân dân theo dõi, giám sát việc thực hiện Quy chế Dân chủ, Quy chế Chi tiêu nội bộ và Nghị quyết Hội nghị CC-VC.

12.3. Chi Đoàn

- Dưới sự lãnh đạo của chi bộ, Bí thư chi bộ chỉ đạo cho Ban chấp hành Chi đoàn tổ chức Đại hội và thực hiện tốt các kế hoạch đã đề ra (Theo nghị quyết Đại hội Chi đoàn).

- Quan tâm, phối hợp cùng BCH Chi đoàn động viên, khuyến khích đoàn viên giáo viên tích cực tham gia các phong trào của trường, của ngành đề ra.

- BGH tạo điều kiện cho Chi đoàn hoạt động, thực hiện các công trình thanh niên, phong trào “Vì đàn em, phát huy tính sáng tạo, năng động và xung kích của tuổi trẻ”, hỗ trợ tích cực các hoạt động của Liên đội.

- Ban chấp hành Chi đoàn theo dõi, giúp đỡ các đoàn viên ưu tú, giới thiệu cho chi bộ để cử học lớp cảm tình Đảng.

12.4. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh

- BGH tạo điều kiện cho TPT Đội tham gia đầy đủ các buổi tập huấn, chuyên đề để nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về Đội.

- Chỉ đạo cho TPT tổ chức và xây dựng nội dung sinh hoạt dưới cờ hàng tuần đúng quy định, chất lượng.

- Chỉ đạo cho TPT Đội xây dựng kế hoạch hoạt động Đội năm, tháng phù hợp với điều kiện thực tế của trường, của địa phương.

- Phân công cho đảng viên giám sát và hỗ trợ công tác Đội.

- Tạo điều kiện hỗ trợ kinh phí để Đội hoạt động.

- Hướng dẫn cho giáo viên chủ nhiệm thực hiện có chất lượng sổ chi đội để hỗ trợ cho TPT Đội.

- Tích cực tuyên truyền, vận động HS tham gia công tác thuyết nguyện, các phong trào do các cấp lãnh đạo tổ chức.

- Chỉ đạo cho TPT xây dựng nội dung sinh hoạt, bồi dưỡng BCH Liên đội, đội nòng cốt định kì và có chất lượng.

12.5. Ban đại diện CMHS

- Thực hiện Điều lệ Ban đại diện CMHS, ủng hộ hoạt động của CMHS thực hiện Nghị quyết đầu năm học.

- Định kỳ tổ chức cuộc họp với Ban đại diện CMHS trường, Ban đại diện CMHS lớp để tiếp thu ý kiến của Ban đại diện và CMHS về công tác quản lý của nhà trường, biện pháp phối hợp giúp đỡ HS có hoàn cảnh khó khăn, vận động học sinh bỏ học trở lại lớp, giải quyết kiến nghị của CMHS, góp ý kiến đối với hoạt động của Ban đại diện CMHS.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức về xã hội hóa giáo dục theo Thông tư số 29 của BGD&ĐT “Quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân”.

12.6. Chi hội Khuyến học

- Hiệu trưởng ra Quyết định thành lập Chi hội Khuyến học của trường.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường là hội viên Hội khuyến học. Vận động CMHS các lớp tham gia Hội khuyến học.

- Chi hội Khuyến học thực hiện thu, chi và quản lý quỹ khuyến học của nhà trường theo quy định. Hàng năm, báo cáo Phòng GD&ĐT và Hội Khuyến học phường.

- Tích cực tham gia các hoạt động khuyến học, khuyến tài ở địa phương.

VI. Tổ chức thực hiện

1. Hiệu trưởng

- Quản lý, chỉ đạo chung và toàn diện các hoạt động của nhà trường theo các chỉ tiêu kế hoạch đã xây dựng.

- Trực tiếp phụ trách một số hoạt động giáo dục trong nhà trường; Lập kế hoạch đầu việc mình phụ trách.

- Chỉ đạo bộ phận chuyên môn, tổ văn phòng lập kế hoạch hoạt động chi tiết, cụ thể cho năm học, tháng, tuần theo quy định.

- Giám sát việc triển khai thực hiện kế hoạch của các tổ chuyên môn trong nhà trường theo kế hoạch, kịp thời điều chỉnh, tư vấn để bán sát và thực hiện tốt các nội dung, tiêu chí đã xây dựng trong kế hoạch năm học.

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo hoạt động giáo dục và điều hành chung mọi công việc.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Tổ chức các hoạt động hội thi, hội giảng trong năm học.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường.

- Ra các Quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh tổ trưởng, tổ phó chuyên môn.

- Phân công GVCN lớp và GV phụ trách môn học giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

2. Phó Hiệu trưởng

- Giúp Hiệu trưởng phụ trách hoạt động chuyên môn; công tác phổ cập giáo dục tiểu học, phát triển cơ sở vật chất, lập kế hoạch giáo dục năm học và kế hoạch đầu việc trong phạm vi công việc phụ trách.

- Thực hiện đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn, nâng cao chất lượng đội ngũ, kiểm tra, giám sát các hoạt động chuyên môn, tăng cường các giải pháp để nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phát triển học sinh năng khiếu.

- Làm tốt công tác tuyên truyền, truyền thông về giáo dục, phối hợp với các đoàn thể làm tốt công tác tư vấn chuyên môn cho nhà trường, nâng cao chất lượng dạy học, xây dựng mỗi đoàn kết nội bộ.

- Xây dựng chuyên đề nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, tư vấn chuyên môn cho nhà trường, xây dựng kế hoạch bồi dưỡng đội ngũ, kiểm tra chuyên môn. Công tác phổ cập giáo dục. Tham mưu, tăng cường cơ sở vật chất cho dạy và học đảm bảo theo chuẩn quy định.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp; kế hoạch bồi dưỡng học sinh có năng khiếu, phụ đạo HS nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường tiểu học.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Hàng tháng họp thống nhất các nội dung chuyên môn với các tổ.

- Duyệt tất cả các hoạt động tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các cuộc hội thảo, chuyên đề cấp trường, cấp tổ, tổ chức trong năm học.

- Kịp thời phản ánh với Hiệu trưởng những vấn đề phát sinh để điều chỉnh, bổ sung kế hoạch cho phù hợp và hiệu quả.

- Tăng cường thăm lớp, dự giờ; kịp thời góp ý, xây dựng về đổi mới phương pháp dạy học, nghiệp vụ chuyên môn để nâng cao tay nghề cho đội ngũ.

3. Tổ trưởng chuyên môn

- Có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch triển khai các hoạt động chuyên môn của tổ theo năm, tháng, tuần (bao gồm kế hoạch khung thời gian và các kế hoạch đầu việc được BGH giao phụ trách).

- Hướng dẫn giáo viên lập kế hoạch cá nhân (kế hoạch giáo dục và các hoạt động chuyên môn).

- Trình Ban Giám hiệu phê duyệt kế hoạch của tổ; kiểm tra việc thực hiện kế hoạch của các thành viên trong tổ; kịp thời điều chỉnh, bổ sung kế hoạch trong phạm vi của tổ mình phụ trách.

- Giám sát và tư vấn cho giáo viên thực hiện các hoạt động chuyên môn theo nội dung kế hoạch đã xây dựng.

- Tăng cường dự giờ đồng nghiệp trong tổ; góp ý, xây dựng về đổi mới phương pháp dạy học, kỹ năng quản lý lớp, cách đánh giá nhận xét học sinh.

4. Tổng phụ trách Đội

- Tham mưu cho Hiệu trưởng trong công tác xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt chủ điểm; các vấn đề thuộc lĩnh vực chuyên môn, nghiệp vụ công tác Đội và phong trào thiếu nhi trong phạm vi nhà trường.

- Lập kế hoạch, tổ chức, quản lý các chương trình hoạt động cho đội viên, học sinh trong nhà trường theo kế hoạch của ngành giáo dục, chương trình công tác Đội và phong trào thiếu nhi của Hội đồng Đội các cấp.

- Xây dựng và tổ chức hệ thống chi đội trong nhà trường; bồi dưỡng đội ngũ phụ trách chi đội, Ban chỉ huy Đội theo nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Phối hợp trực tiếp với các tổ chức, cá nhân có liên quan để thực hiện công tác tư vấn cho học sinh, tổ chức các hoạt động giáo dục và giải quyết nguyện vọng, quyền lợi chính đáng của học sinh, đội viên.

- Phối hợp chặt chẽ với giáo viên chủ nhiệm, các lực lượng giáo dục khác tổ chức các các động Đội, Sao nhi đồng, các hoạt động rèn kỹ năng sống cho học sinh.

5. Giáo viên chủ nhiệm

- Thực hiện giảng dạy các môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng; dạy học theo kế hoạch; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

- Xây dựng kế hoạch và thực hiện các hoạt động giáo dục phù hợp với đặc điểm, hoàn cảnh và điều kiện thực tế nhằm thúc đẩy sự tiến bộ của học sinh.

- Đổi mới phương pháp dạy học; dạy học theo hướng phát triển năng lực phẩm chất học sinh; vận dụng thường xuyên các kỹ thuật dạy học tích cực vào bài giảng phù hợp; ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Phối hợp với các giáo viên khác, gia đình học sinh, Đoàn - Đội trong dạy học, hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa và giáo dục học sinh.

6. Giáo viên phụ trách môn học

- Thực hiện giảng dạy môn học theo chỉ đạo của Hiệu trưởng; chấp hành nghiêm túc nội quy, quy chế làm việc của nhà trường.

- Thực hiện dạy học theo kế hoạch; quản lý học sinh trong các hoạt động giáo dục do nhà trường tổ chức; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả giáo dục; tham gia nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng.

- Đổi mới phương pháp dạy học; dạy học theo hướng phát triển năng lực học sinh; vận dụng thường xuyên các kỹ thuật dạy học tích cực vào bài giảng phù hợp; ứng dụng CNTT trong dạy học.

- Xây dựng kế hoạch cá nhân, phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, Tổng phụ trách Đội thực hiện các hoạt động tập thể, hoạt động ngoại khóa, trong công tác quản lý, giáo dục học sinh.

- Thực hiện và chấp hành nghiêm túc quy chế chuyên môn; đổi mới phương pháp dạy học.

- Phối hợp chặt chẽ với tổ chức, cá nhân trong nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

7. Nhân viên:

- Xây dựng các kế hoạch hoạt động liên quan đến hoạt động của tổ.
- Hỗ trợ giáo viên, các bộ phận trong các phong trào chung của nhà trường.
- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.
- Chịu trách nhiệm với công việc được phân công.
- Nhân viên thư viện, thiết bị tích cực tham mưu với Ban giám hiệu về mua sắm bổ sung tài liệu, sách tham khảo, trang thiết bị, đồ dùng dạy học theo đề xuất của giáo viên.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục năm học 2021 – 2022 của Trường Tiểu học Xóm Chiếu. Đề nghị cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường nghiêm túc thực hiện./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT đề b/c;
- Các tổ chuyên môn (để th/h);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thụy Thùy Trang

PHỤ LỤC
Lịch công tác từng tháng, năm học 2021-2022

Tháng	Nội dung chính	Ghi chú
Tháng 7/2021	- Tuyển sinh lớp Một năm học 2021-2022. - Sửa chữa cơ sở vật chất. - Bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho giáo viên dự kiến dạy lớp 2 và Tham gia tập huấn sử dụng sách giáo khoa lớp 2.	Trực tuyến
Tháng 8/2021	- Tiếp tục tuyển sinh vào lớp 1 năm học 2021-2022. - Ôn tập, tổ chức kiểm tra lại và xét duyệt lên lớp. - Rà soát cơ sở vật chất, thiết bị thực hiện CTGDPT 2018 đối với lớp 1, lớp 2, công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Thực hiện ghi hình các tiết dạy phục vụ dạy học trên Internet. - Tham dự Chuyên đề cấp thành phố “<i>Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH</i>” của Bộ GD&ĐT (<i>Kế hoạch giáo dục, kế hoạch dạy học, kế hoạch bài dạy</i>). - Báo cáo tình hình tuyển sinh lớp 1. - Trình duyệt kế hoạch năm học 2021 – 2022. - Triển khai công tác xây dựng kế hoạch nhà trường theo văn bản số 2345/BGDĐT-GDTH. - Thực hiện công tác chuẩn bị đầu năm học. - Chuẩn bị các điều kiện dạy học trên Internet. - Cán bộ quản lý, giáo viên tiếp tục tham gia bồi dưỡng CT GDPT 2018 đối với lớp 2. - Cán bộ quản lý, giáo viên Tin học tham gia tập huấn chuyên môn. - Cán bộ quản lý, trưởng các bộ phận tham gia bồi dưỡng chính trị, chuyên môn hè 2021. - Bồi dưỡng tập huấn chuyên môn hè cho giáo viên. - Ra quyết định thành lập các bộ phận, phân công CB-GV-NV năm học 2021-2022. - Xây dựng thời khóa biểu năm học 2021-2022. - Hướng dẫn chuẩn bị đầu năm học, hướng dẫn chuyên môn năm học 2021-2022. - Xây dựng Dự thảo Kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2021-2022. - Tham dự Hội thảo trực tuyến: Hệ thống phần mềm phục vụ dạy và học trong trường phổ thông.	Trực tuyến
Tháng 9/2021	- Triển khai dạy và học trên môi trường Internet. - Xây dựng nội dung cốt lõi cho từng môn học, hoạt động giáo dục của từng khối lớp để dạy học trên Internet. - Xây dựng kho tài nguyên, học liệu. - Kiểm tra và hướng dẫn việc dạy học trên Internet. - Tham gia bồi dưỡng CTGDPT 2018 cho giáo viên tiểu học. - Tựu trường 08/9/2021(trực tuyến). - Tham dự tổng kết năm học 2020-2021 và Hướng dẫn thực hiện	Trực tuyến

	nhiệm vụ năm học 2021-2022 (trực tuyến). - Báo cáo số liệu đầu năm. - Hội thảo về giải pháp thực hiện dạy học trên môi trường Internet cấp tiểu học TPHCM (trực tuyến). - Thực hiện xây dựng kế hoạch năm học; kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên; công tác bồi dưỡng giáo viên thực hiện CTGDPT 2018; việc triển khai và thực hiện các chuyên đề trong năm học 2021-2022, các lớp tập huấn trong hè; sắp xếp thời khóa biểu dạy học trực tuyến của các lớp. - Thực hiện chương trình, SGK lớp 2; Xây dựng kế hoạch dạy học và các chuyên đề của đơn vị. - BGH dự giờ, thăm lớp để giúp đỡ giáo viên trong việc dạy học trực tuyến.	
Tháng 10/2021	- BGH dự giờ, thăm lớp để giúp đỡ giáo viên trong việc dạy học trực tuyến. - Xây dựng kế hoạch Hội thi GVCN giỏi cấp trường. - Thực hiện chuyên đề cấp trường. - Triển khai hoạt động Giáo dục ATGT. - Bồi dưỡng bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên lớp 2. - Triển khai và thực hiện chuyên đề do Sở, PGD&ĐT đã triển khai trong năm học 2021-2022. - Thực hiện dạy và học các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CTGDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 2; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối; nắm tình hình giảng dạy tài liệu giáo dục địa phương lớp 1, 2.	Trực tuyến
Tháng 11/2021	- Kiểm tra định kỳ Giữa kì 1 lớp 4, 5. - Chuẩn bị kiểm tra định kì HK1; chú trọng việc ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1, 2 theo yêu cầu cần đạt của khung CTGDPT 2018. - Bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên thực hiện CTGDPT 2018. - Rà soát thống kê kì đầu năm trên cổng CSDL. - Kiểm tra công tác bồi dưỡng giáo viên và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018. - Tham dự Hội thi “Giáo viên chủ nhiệm lớp giỏi tiểu học cấp quận” (dự kiến). - Triển khai và thực hiện chuyên đề. - Tổ chức HN CB-CC năm học 2021-2022.	Trực tuyến
Tháng 12/2021	- Xây dựng kế hoạch KTĐK; rút kinh nghiệm việc soạn đề KTĐK. - Rà soát thống kê kì giữa năm trên cổng CSDL. - Thực hiện Thông tư 27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1,2. - Thực hiện sinh hoạt tổ khối CM theo hướng nghiên cứu bài học. - Thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên và bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018.	Trực tuyến

Tháng 01/2022	- Kiểm tra định kì Cuối kì 1; - Sơ kết việc thực hiện TT27 về đánh giá HS, tập trung cho lớp 1, 2. - Triển khai việc đề xuất lựa chọn sách giáo khoa lớp 3. - Triển khai và thực hiện chuyên đề; KH dạy học. - Kiểm tra việc lập KH cá nhân các lớp có HS khuyết tật học hòa nhập. - Báo cáo hoạt động và số liệu sơ kết HKI. - Sơ kết HK1	
Tháng 02/2022	- Vào chương trình HK II. - Thực hiện công tác bồi dưỡng giáo viên và kế hoạch bồi dưỡng thường xuyên thực hiện CTGDPT 2018.	
Tháng 3/2022	- Kiểm tra định kỳ GHKII lớp 4, 5. - Thực hiện tự kiểm tra thư viện trường Tiểu học. - Nắm tình hình và tiếp tục rút kinh nghiệm cho các lớp thực hiện TT27, nhất là lớp 1, 2. - Thăm lớp dự giờ các môn học/hoạt động giáo dục thực hiện theo CT GDPT 2018 và dạy theo SGK lớp 1; tham gia buổi sinh hoạt chuyên môn khối. - Dự giờ, tư vấn GV và tổ chức, kiểm tra chuyên đề (theo kế hoạch). - Thực hiện chuyên đề, thao giảng cấp trường.	
Tháng 4/2022	- Tham dự Hội thi tài năng tin học cấp thành phố. - Hội thi ATGT cấp QG: Giao lưu ATGT cho nụ cười trẻ thơ. - Lập kế hoạch kiểm tra đánh giá cuối năm (lập ma trận đề, ra đề, phân công coi, chấm kiểm tra,...); chú trọng việc ra đề kiểm tra cho HS lớp 1 theo yêu cầu cần đạt của khung CTGDPT 2018 - Chuẩn bị các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. - Dự giờ, tư vấn GV và tổ chức, kiểm tra chuyên đề (theo kế hoạch) - Đón đoàn kiểm tra công tác Y tế học đường; Kiểm tra chéo thư viện Tiểu học.	
Tháng 5/2022	- Kiểm tra định kì cuối năm học; - Kiểm tra đánh giá cuối năm. - Kiểm tra việc thực hiện ra đề kiểm tra cho học sinh lớp 1, lớp 2 theo yêu cầu cần đạt của khung chương trình GDPT 2018. - Rà soát các điều kiện cho việc triển khai CTGDPT 2018 ở lớp 3. - Thống kê số liệu báo cáo về PGD. - Tổ chức họp CMHS cuối năm. - Thực hiện công tác thi đua khen thưởng cuối năm học. - Chung kết giải Lê Quý Đôn trên báo Nhi Đồng (dự kiến). - Bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, chuẩn bị tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 3 thực hiện CTGDPT 2018. - Nắm tình hình thực hiện Thông tư 27 về đánh giá HS, nhất là lớp 1,2: kiểm tra đánh giá cuối năm, bàn giao, nghiệm thu, khen	

	thường,.... - Ngày lễ “Hoàn thành chương trình Tiểu học”. - Ngày hội “Giới thiệu Ngôi trường Tiểu học của em”. - Hoàn thành nhiệm vụ năm học theo kế hoạch - Vận động quyên góp SGK cho HS vùng sâu, vùng xa.	
Tháng 6/2022	- Xét hoàn thành CTTH. - Tham gia bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 3 thực hiện CTGDPT 2018. - Chuẩn bị các lớp bồi dưỡng chuyên môn hè, triển khai CTGDPT 2018. - Báo cáo tổng kết năm học 2021-2022 và việc thực hiện TT22 và TT mới về đánh giá HS lớp 1, lớp 2. - Chuẩn bị tuyển sinh lớp 1 và quy trình đón tiếp phụ huynh. - Hoàn tất hồ sơ chuyển cấp đối với HS lớp 5. - Xây dựng kế hoạch sinh hoạt hè 2022 và tổ chức thực hiện.	
Tháng 7/2022	- Chuẩn bị nội dung bồi dưỡng chuyên môn cho CB-GV-CNV toàn trường. - Thực hiện tuyển sinh vào lớp 1, chuyển trường. - Tổ chức hoạt động sửa chữa cơ sở vật chất. - Tham gia lớp Bồi dưỡng chương trình cho giáo viên tiểu học, tập huấn SGK và tài liệu giáo dục địa phương cho giáo viên lớp 3 thực hiện CTGDPT 2018. - Phân công ôn tập cho những HS kiểm tra lại (nếu có).	